

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT, TIÊU THỤ THỦY SẢN THÁNG 7 VÀ 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2016

I. Tình hình sản xuất, tiêu thụ thủy sản

1. Tình hình chung

Trong tháng 7/2016, thời tiết thuận lợi cho các hoạt động khai thác thủy sản, tại các vùng biển từ Bắc tới Nam, ngư dân tích cực ra khơi bám biển, các tàu làm nghề khai thác xa bờ như lưới vây, lưới rê, màn chụp đạt sản lượng cao. Đặc biệt trong tháng, Chính phủ, Bộ NN&PTNT, Tổng cục Thủy sản và các địa phương phối hợp tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo nhằm tổng kết, đánh giá, đưa ra những giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các chương trình, chính sách ...liên quan đến khai thác thủy sản như: Hội nghị chuyên gia công nghệ, kỹ thuật khai thác và bảo quản sản phẩm thủy sản, Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2016 của BCD Đề án "Thí điểm tổ chức khai thác, thu mua, chế biến tiêu thụ cá ngừ theo chuỗi.... Ngoài ra, với nhiều chính sách hỗ trợ từ các địa phương trong thời gian qua như hỗ trợ vốn, hỗ trợ lắp đặt các thiết bị thông tin liên lạc, hỗ trợ thành lập các các tổ, đội liên kết bám biển khai thác, hiệu quả sản xuất đã được cải thiện, góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc. Trong tháng 7, các địa phương tiếp tục hướng dẫn, triển khai các chính sách hỗ trợ ngư dân

Bảng 1: Kết quả sản xuất thủy sản 7 tháng đầu năm 2016

TT	Chỉ tiêu	ĐV tính	KH năm	Ước thực hiện 2016		So sánh (%)	
				Tháng 7	7 tháng	Tháng báo cáo (ước tính)	Lũy kế (từ đầu năm)
I	Tổng sản lượng thủy sản	1.000 tấn	6.200	614,8	3.739,8	103,2	102,0
1	Sản lượng khai thác	1.000 tấn	2.600	237,8	1.777,6	103,0	102,9
	<i>SL khai thác hải sản</i>	1.000 tấn	2.400	220,5	1.674,9	103,2	103,1
	<i>SL khai thác nội địa</i>	1.000 tấn	200	17,3	103,0	100,6	100,0
2	Sản lượng nuôi trồng	1.000 tấn	3.600	377,0	1.962,2	103,3	101,2
	- Tôm sú	1.000 tấn	570		125,0		96,4
	- Tôm thẻ	1.000 tấn	270		107,0		95,5
	- Cá tra	1.000 tấn	2.350		611,2		106,2
3	Diện tích nuôi						
	- Tôm sú	1.000 ha			578,7		100,8
	- Tôm thẻ	1.000 ha			61,0		99,5
	- Cá tra	1.000 ha			3,50		99,4

Nguồn: Trung tâm Thông tin Thủy sản tổng hợp

Tổng sản lượng thủy sản 7 tháng đầu năm đạt ước đạt gần 3,74 triệu tấn, tăng 2% so với cùng kỳ, trong đó sản lượng khai thác đạt gần 1,78 triệu tấn, tăng 2,9%; Sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 1,96 triệu tấn, tăng 1,2% so với cùng kỳ.

Khai thác thủy sản

Sản lượng khai thác thủy sản trong tháng 7 năm 2016 ước đạt 237,8 nghìn tấn, tăng 3% so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó, khai thác biển đạt 220,5 nghìn tấn, tăng 3,2%, khai thác nội địa đạt 17,3 nghìn tấn, tăng 0,6% so với cùng kỳ. Lũy kế 7 tháng đầu năm 2016, sản lượng khai thác thủy sản đạt 1.777,6 nghìn tấn, tăng 2,9% so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó sản lượng khai thác biển đạt 1.674,9 nghìn tấn, tăng 3,1% so với cùng kỳ; khai thác nội địa đạt 103 nghìn tấn, bằng mức cùng kỳ năm 2015.

Từ tháng 4/2016, một số tỉnh thuộc vùng biển Bắc Trung Bộ như Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, T.T. Huế xảy ra hiện tượng cá chết bất thường trôi dạt vào bờ, đã ảnh hưởng tới tâm lý người tiêu dùng, cá không tiêu thụ được khiến nhiều ngư dân phải dừng đánh bắt cá ở ven bờ và vùng lộng. Do đó, từ 4/2016 đến nay, sản lượng khai thác và giá bán tại một số tỉnh Bắc Trung Bộ giảm mạnh so với cùng kỳ năm ngoái. Đến nay, nguyên nhân và thủ phạm chính gây ra sự cố môi trường biển khiến cá chết hàng loạt đã được công bố, nhưng đời sống của ngư dân ven biển còn gặp nhiều khó khăn, nhất là đối với các hộ khai thác ven bờ. Tại Quảng Bình, trong khi những tàu cá đánh bắt xa bờ của ngư dân Quảng Bình tiếp tục vượt khó vươn khơi vì giá hải sản bị sụt giảm thì nhiều tàu cá công suất nhỏ đánh bắt gần bờ vẫn phải nằm bờ do nguồn lợi bị suy giảm. Để ổn định đời sống cho ngư dân 4 tỉnh trên, thời gian qua, các địa phương đã kịp thời triển khai quyết định của Thủ tướng Chính phủ, hỗ trợ khẩn cấp cho người dân bị ảnh hưởng do hiện tượng hải sản chết bất thường và thông tin kịp thời tới người dân cùng với đó, các cơ quan chức năng tổ chức cấp giấy chứng nhận hải sản an toàn cho các tàu cá và mở nhiều điểm bán cá sạch cho người dân nên ngư dân đã yên tâm ra khơi đánh bắt trở lại. Thời gian tới, các ngành chức năng và các địa phương cần tiếp tục hỗ trợ và có các chính sách giúp đỡ để ngư dân sớm ổn định sản xuất.

Tại một số địa phương, sản lượng khai thác thủy sản trong 7 tháng đầu năm 2016 đạt khá: Thanh Hóa đạt 57.318 tấn, tăng 4,8%; Quảng Ngãi đạt 21.057 tấn, tăng gần 5%; Phú Yên đạt 41.620 tấn, tăng 9,9%; Bình Thuận đạt 106.310 tấn, tăng 4,3%; Bà Rịa Vũng Tàu đạt 182.103 tấn, tăng 1,9%; Kiên Giang đạt 300.461 tấn, tăng 6,5%; Cà Mau đạt 122.600 tấn, tăng 4,7%. Một số tỉnh có sản lượng giảm như Quảng Ninh đạt 34.620 tấn, giảm 2,7%; Hà Tĩnh đạt 17.829 tấn, giảm 14%; Bạc Liêu đạt 66.879 tấn, giảm 0,78 % so với cùng kỳ.

Nuôi trồng thủy sản

Sản lượng nuôi trồng thủy sản trong tháng 7 năm 2016 ước đạt 377 nghìn tấn, tăng 3,3% so với cùng kỳ năm trước, lũy kế tổng sản lượng nuôi trồng thủy sản 7 tháng đầu năm 2016 ước đạt 1,96 triệu tấn, tăng 1,2%.

2. Tình hình sản xuất một số mặt hàng chủ lực:

Mặt hàng tôm

Diện tích nuôi tôm nước lợ trên cả nước tính đến ngày 25/7/2016 ước đạt 639,7 nghìn ha, trong đó diện tích nuôi tôm sú ước đạt 578,7 nghìn ha (tăng 0,8% so với cùng kỳ), diện tích nuôi tôm thẻ chân trắng ước khoảng 61 nghìn ha, (bằng 99,5%). Sản lượng thu hoạch tôm lũy kế ước đạt 232 nghìn tấn, trong đó sản lượng tôm sú ước đạt 125 nghìn tấn (bằng 96,4%) và sản lượng tôm thẻ chân trắng khoảng 107 nghìn tấn (bằng 95,5% so với cùng kỳ năm 2015).

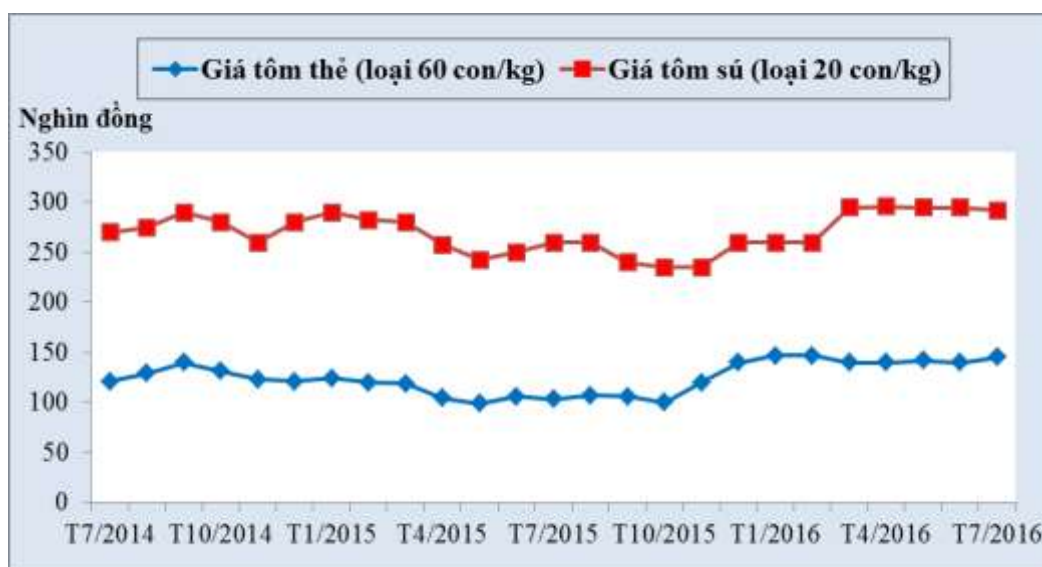
Hiện giá tôm thương phẩm đang tiếp tục tăng, đặc biệt là tôm thẻ chân trắng. Từ cuối tháng 6/2016, nhu cầu thu mua tôm của thương lái Trung Quốc đã tăng trở lại sau khi tạm ngưng trong khoảng 2 tuần trước đó do một số cửa khẩu tiểu ngạch ở Móng Cái

hàng đã giao dịch trở lại. Tuy nhiên, nhu cầu tôm cỡ lớn thấp, thương lái chủ yếu thu mua tôm thẻ cỡ 60 - 100 con/kg khiến giá tôm tại Ninh Thuận và Bình Định tiếp tục tăng kể từ giữa tháng 7.

Tại cà Mau, giá tôm thẻ cỡ nhỏ 80 - 100 con/kg cũng tăng nhẹ ngay từ những ngày đầu tháng 7, dao động 95.000 - 100.000 đồng/kg nhưng hiện giá đang chững lại, tôm cỡ lớn tạm ngừng thu mua nên giá ít biến động. Trong khi đó, giá tôm sú đang có xu hướng giảm nhẹ khoảng 2.000 đồng/kg so với tháng 6, cụ thể, tôm sú cỡ 20 con/kg giá phổ biến ở mức 260.000 đồng/kg, cỡ 30 con/kg giữ nguyên mức 210.000 đồng/kg; cỡ 40 con/kg giá 120.000 - 125.000 đồng/kg.

Hình 1: Giá tôm qua các thời điểm

ĐVT: 1.000 đồng/kg



Nguồn: Trung tâm Thông tin thủy sản tổng hợp

Trong thời gian tới, xu hướng biến động giá chưa rõ ràng khiến những người nuôi tôm ở địa phương lo lắng, nhất là khi giá thức ăn tôm tăng từ 1.000 - 1.200 đồng/kg sẽ khiến giá thành nuôi tôm tăng lên.

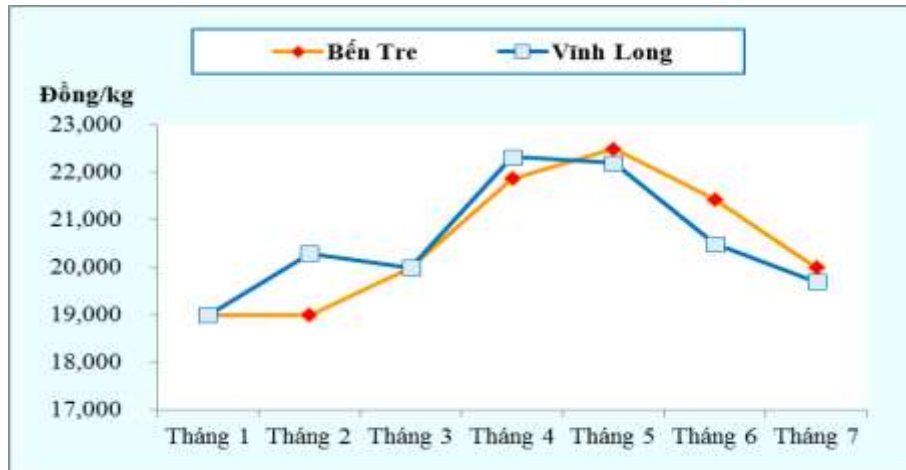
Mặt hàng cá tra

Theo nguồn số liệu của các tỉnh trọng điểm nuôi cá tra, diện tích nuôi mới lũy kế tính đến ngày 25/7/2016 ước đạt 3.500 ha, đạt 99,4% so với số liệu báo cáo cùng thời điểm năm 2015. Sản lượng thu hoạch ước đạt 611,2 nghìn tấn, tăng 6,2% so với cùng kỳ năm 2015.

Từ giữa tháng 5, giá thu mua cá tra bắt đầu giảm dần. Tháng 6, giá thu mua phổ biến ở mức 19.500 - 20.500 đồng/kg nhưng tiếp tục giảm trong tháng 7. Cụ thể, vào trung tuần tháng 7, giá dao động từ 18.800 - 20.000 đồng/kg, thấp hơn khoảng 2.200 đồng/kg so với cùng kỳ 2015, giảm 200 đồng/kg so với giá đầu tháng. Với giá này nhiều người nuôi cá đang bị lỗ từ 1.000 - 2.000 đồng/kg, thậm chí nhiều hơn nếu cá nuôi không đạt kích cỡ chuẩn và có tỷ lệ hao hụt nhiều.

Hình 2: Giá trung bình cá tra nguyên liệu thu mua tại ao năm 2016

(ĐVT: đồng /kg)



Nguồn: Trung tâm thông tin thủy sản tổng hợp

Giá cá tra nguyên liệu xuất khẩu giảm được cho là do ảnh hưởng bởi giá cả đầu ra trong xuất khẩu và hoạt động thu mua của doanh nghiệp chứ không phải do lượng cá tra nuôi trong dân tăng. Hiện nay tại An Giang và Cần Thơ, các nhà máy đang giảm lượng thu mua do đã gom đủ hàng cho các đơn hàng đã ký trong khi các đơn hàng xuất khẩu ký mới chưa có nhiều. Tại Đồng Tháp, các nhà máy vẫn đang ưu tiên thu mua cá trong hộ nuôi liên kết. Theo báo cáo của các địa phương, giá cá tra chưa có dấu hiệu tăng trong tuần tới.

Sau khi đổ xô vào nuôi cá tra để xuất bán cho thị trường Trung Quốc, hiện nhiều người dân và doanh nghiệp tại ĐBSCL đang điều chỉnh do thị trường này giảm mua, nợ tiền cá trong thời gian dài.

Mật hàng cá ngừ đại dương

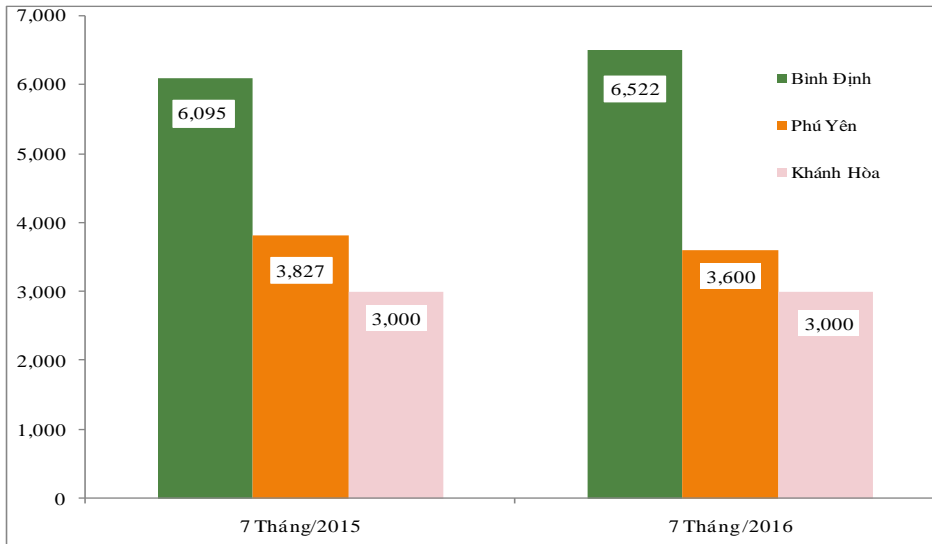
Sản lượng khai thác cá ngừ đại dương 7 tháng đầu năm 2016 tăng 1,5% so với cùng kỳ, ước đạt 13.122 tấn, trong đó Bình Định ước đạt 6.522 tấn, Phú Yên 3.600 tấn, Khánh Hòa 3.000 tấn.

Bảng 2: Sản lượng khai thác cá ngừ đại dương 7 tháng/2016

TT	Tỉnh	ĐVT	Năm 2016		So sánh cùng kỳ (%)
			Ước tháng 7	Ước 7 tháng	
1	Bình Định	tấn	1.702	6.522	107,0
2	Phú Yên	tấn	100	3.600	94,1
3	Khánh Hòa	tấn	168	3.000	100,0
Tổng cộng			1.970	13.122	101,5

Nguồn: Số liệu báo cáo của các Chi cục KT&BVNLTS Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa

Hình 3: Sản lượng khai thác cá ngừ 7 tháng đầu năm 2016 và cùng kỳ



Nguồn: Trung tâm Thông tin Thủy sản

Trong tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2016, nhờ thời tiết tương đối thuận lợi, ngư dân khai thác cá ngừ đại dương đạt sản lượng khá. Tại Bình Định, sản lượng khai thác cá ngừ đại dương tăng khá cao trong 4 tháng đầu năm, tuy nhiên tháng 5 và tháng 6, sản lượng khai thác giảm mạnh. Sang tháng 7 sản lượng tiếp tục tăng cao, ước đạt 1.702. Lũy kế 7 tháng, sản lượng cá ngừ đại dương của Bình Định đạt 6.522 tấn, tăng 7% so với cùng kỳ. Trong khi đó, tại Phú Yên và Khánh Hòa, ngư dân khai thác cá ngừ tiếp tục gặp khó khăn do giá bán sụt giảm mặc dù sản lượng khai thác cá ngừ không nhiều, trong khi đó mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi từ khai thác đến tiêu thụ sản phẩm lại chưa phát huy hiệu quả. Tại Phú Yên, trong 2 tháng đầu năm sản lượng tăng khá cao. Tuy nhiên từ tháng 4/2016, sản lượng khai thác cá ngừ đại dương tại Phú Yên đạt thấp và giá bán giảm nên đã ảnh hưởng không nhỏ tới đời sống của ngư dân. Lũy kế 7 tháng đầu năm, sản lượng cá ngừ đại dương tại Phú Yên đạt 3.600 tấn, giảm 6% so với cùng kỳ. Ngoài ra, tính từ đầu năm đến nay, giá cá ngừ đại dương tại đây không ổn định. Giá cá ngừ câu tay (loại >30 kg/con) dao động trong khoảng 85.000 - 100.000 đồng/kg, giá cá ngừ câu vàng dao động 115.000 - 125.000 đồng/kg. Riêng trong tháng 6 và tháng 7/2016, giá cá ngừ câu tay (loại >30kg/con) chỉ còn 85.000 - 88.000 đồng/kg (giảm 10.000 - 15.000 đồng/kg so với đầu năm và giảm 7.000 - 10.000 đồng/kg so với cùng kỳ).

Do sản lượng khai thác đạt thấp và giá bán giảm khiến cho nhiều tàu câu cá ngừ đại dương không có lãi, thậm chí bị lỗ, hoặc chỉ đủ chi phí cho mỗi chuyến ra khơi. Do đó, để duy trì bám biển và cải thiện thu nhập, thời gian qua nhiều tàu câu cá ngừ đại dương đã linh hoạt trong quá trình khai thác, đó là hoạt động kiêm nghề. Một số tàu câu, vừa câu cá ngừ đại dương, vừa kiêm thêm nghề lưới cá chuồn, nghề câu cá nhám hoặc câu mực, đánh bắt các loại hải sản khác đã cho hiệu quả kinh tế cao hơn.

Để nghề câu cá ngừ đại dương phát triển bền vững và đem lại thu nhập ổn định cho ngư dân, 3 tỉnh có nghề khai thác cá ngừ trọng điểm Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa cần phải tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả đề án tổ chức sản xuất cá ngừ đại dương theo chuỗi giá trị. Bên cạnh đó, nhà nước cần có các chính sách ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng, cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá; hỗ trợ ngư dân hiện đại hóa đội tàu khai thác; hỗ trợ xây dựng đội tàu dịch vụ hậu cần, vận chuyển cho nghề câu cá ngừ đại dương; hỗ trợ cung cấp thông tin ngư trường.

Xuất khẩu thủy sản

Giá trị xuất khẩu thủy sản tháng 6/2016 đạt trên 577 triệu USD, tăng 2,4% so với cùng kỳ năm ngoái, đưa tổng giá trị xuất khẩu thủy sản 6 tháng đầu năm 2016 đạt hơn 3,14 tỷ USD, tăng gần 4% so với cùng kỳ năm ngoái. So với những tháng trước, doanh số xuất khẩu và mức tăng trưởng đang có sự tăng trưởng nhẹ. Đây là tín hiệu đáng mừng để có những thay đổi tích cực trong những tháng tới.

Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, giá trị xuất khẩu thủy sản nửa đầu tháng 7 đạt 281,8 triệu USD, tăng 5,94% so với cùng kỳ 2015. Ước giá trị xuất khẩu thủy sản tháng 7 đạt 600 triệu USD, đưa giá trị xuất khẩu 7 tháng đầu năm đạt trên 3,7 tỷ USD, tăng khoảng 3,31% so với cùng kỳ năm 2015.

So với năm 2015, xuất khẩu tôm Việt Nam 4 tháng đầu năm nay tăng trưởng khả quan. Xuất khẩu trong từng tháng đều tăng trưởng dương so với các tháng cùng kỳ năm 2015. Tuy nhiên, sang tháng 5/2016, xuất khẩu tôm đã có chiều hướng giảm nhẹ 0,4% so với cùng kỳ. Việc thiếu hụt nguyên liệu do thương lái Trung Quốc sang tranh mua đã đặt hàng loạt doanh nghiệp trong nước vào tình thế vô cùng khó khăn. Hiện nhiều nhà máy chế biến tôm ở ĐBSCL chỉ hoạt động 50 - 60% công suất do thiếu nguyên liệu. Các doanh nghiệp xuất khẩu tôm lo lắng nếu tình trạng này kéo dài sẽ không thể đáp ứng các hợp đồng đã ký với đối tác dẫn đến bị phạt. Sang tháng 6/2016, xuất khẩu tôm đang trên đà tăng trưởng nhẹ, tăng 0,1% so với cùng kỳ năm 2015. Sáu tháng đầu năm 2016, giá trị xuất khẩu tôm đạt 1,35 tỷ USD, tăng 4,76% so với cùng kỳ 2015. Hy vọng giá trị xuất khẩu tôm trong quý III sẽ tiếp tục duy trì nhịp độ tăng trưởng.

Xuất khẩu thủy sản Việt Nam 6 tháng năm 2016 (theo mặt hàng)

(ĐVT: Triệu USD)

	Sản phẩm	Tháng T6/2016	So với cùng kỳ 2015 (%)	6 tháng 2016	So với cùng kỳ năm 2015 (%)
1	Tôm	250,95	100,1	1.351,54	104,8
	- Tôm chân trắng	157,90	100,7	793,97	105,2
	- Tôm sú	73,59	97,9	444,54	105,3
2	Cá tra	139,86	104,8	790,20	105,4
3	Cá ngừ	45,20	120,6	224,69	99,98
4	Cá các loại khác	88,11	104,7	511,41	107,6
5	Nhuễn thể	44,32	94,7	221,05	107,7
	- Mực và bạch tuộc	36,87	94,2	179,35	109,7
	- Nhuễn thể hai mảnh vỏ	7,31	96,2	40,86	101,6
6	Cua, ghẹ, giáp xác khác	9,15	81,4	49,37	103,1
	Tổng cộng	577,60	102,4	3.148,29	104,0

Nguồn: VASEP

Tổng giá trị xuất khẩu tôm 6 tháng đầu năm đạt 1,35 tỷ USD, tăng 4,8% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, xuất khẩu tôm sú 444,5 triệu USD, tăng 5,3%, tôm chân trắng đạt 793,9 triệu USD, tăng 5,2%. Vài năm qua, ngành tôm bất ổn do giá cao, sức cạnh tranh yếu nên gặp nhiều khó khăn ở thị trường Mỹ, EU. Một trong những nguyên nhân khiến ngành tôm tổn thất uy tín nặng nề trên thị trường thế giới là nạn bom tạt chất vào nguyên liệu diễn ra hàng chục năm qua nhưng không được xử lý triệt để. Nạn bom tạt chất thường nở rộ lên vào thời điểm thiếu hụt nguyên liệu như hiện nay.

Tổng xuất khẩu cá tra 6 tháng đầu năm đạt 790,2 triệu USD, tăng 5,4% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, xuất khẩu sang Trung Quốc tăng mạnh nhất (+66,7%), Brazil tăng 41,1% và Mỹ tăng 17,7%. Xuất khẩu cá tra sang Brazil bị đình trệ từ quý IV/2014 đến hết quý I/2015 do việc tạm ngừng cấp phép của chính phủ nước này. Tuy nhiên, từ quý II/2015 đến nay đã trở lại bình thường, do vậy xuất khẩu sang thị trường này trong 6 tháng đầu năm nay tăng mạnh so với năm 2015.

Xuất khẩu cá tra có dấu hiệu tích cực với mức tăng trưởng 4,8% trong tháng 6, đạt 139,86 triệu USD. Xuất khẩu sang các thị trường chính như Mỹ, Trung Quốc, Mexico tăng mạnh (tăng lần lượt 43,7%, 45,1% và 48,1%).

Xuất khẩu cá tra sang Mỹ tăng có thể do giá trung bình xuất khẩu tăng trước tác động của quyết định cuối cùng của USDA về thanh tra cá tra, cá da trơn. Quy định mới của USDA gây ra một số bất ổn cho nhà xuất khẩu và nhập khẩu cá tra. Thời hạn quá ngắn để thực hiện tất cả các thủ tục. Nếu thực hiện như dự kiến, có thể sẽ làm giảm nguồn cung do số công ty tham gia giảm đi và người mua phải chịu giá tăng do chi phí phát sinh thêm.

Tổng xuất khẩu cá ngừ trong 6 tháng đầu năm đạt 224,69 triệu USD, giảm 0,01% so với cùng kỳ năm ngoái. Xuất khẩu cá ngừ sang 2 thị trường chính: ASEAN tăng 24,5%, Trung Quốc tăng 107,7%, còn lại các thị trường chính khác đều giảm đáng kể so với cùng kỳ: Mỹ giảm 0,2%; EU giảm 6,6%; Nhật Bản giảm 10,5%; Canada giảm 1,1%; Mexico giảm 18,1%. Sau khi tăng trưởng dương 2,5% trong tháng 4, xuất khẩu cá ngừ trong tháng 5 đã giảm đáng kể 7,3% so với cùng kỳ 2015. Sang tháng 6, giá trị xuất khẩu cá ngừ đã có sự tăng trưởng đáng kể so với các tháng trước đó, tăng 20,6% so với cùng kỳ 2015. Dự báo, giá trị xuất khẩu cá ngừ quý III sẽ có sự tăng trưởng khả quan.

Tổng kim ngạch xuất khẩu mực, bạch tuộc của Việt Nam 6 tháng đầu năm đạt 179,3 triệu USD, giảm 9,7% so với cùng kỳ năm 2015. Trong 6 tháng đầu năm 2016 chỉ có duy nhất tháng 1 tăng trưởng dương, các tháng còn lại đều giảm so với cùng kỳ năm 2015. Nhật Bản là thị trường nhập khẩu nhiều nhất sản phẩm mực của Việt Nam, trong khi Hàn Quốc là thị trường lớn nhất tiêu thụ sản phẩm bạch tuộc. Tuy nhiên, xuất khẩu mặt hàng này sang Nhật Bản giảm 17,4% trong tháng 6; Tính trong 6 tháng đầu năm, của ghe đạt tăng trưởng 3,1%, nhuyễn thể hai mảnh vỏ tăng nhẹ 1,6% .

II. Thông tin tham khảo (Trung tâm Thông tin thủy sản tổng hợp)

Sản lượng tôm thế giới dự kiến giảm

Theo ông Jim Gulkin, Giám đốc công ty xuất khẩu thủy sản Siam Canadian ở Thái Lan, sản lượng tôm thế giới năm 2016 có khả năng giảm khoảng 5% so với năm ngoái tuy nhiên giá tôm vẫn ổn định. Nếu giá có giảm, sẽ chỉ giảm nhẹ và tạm thời chứ không giảm mạnh như năm 2013/2014.

Sản lượng giảm chủ yếu ở Trung Quốc và Việt Nam trong khi sản lượng ở Ấn Độ và Indonesia không tăng trưởng. Sản lượng tôm Thái Lan tăng vì đã kiểm soát được EMS và có nhiều khả năng sẽ kiểm soát được các bệnh khác như EHP và phân trắng. Sản lượng tôm nước này năm nay có thể đạt 270.000-290.000 tấn.

Sản lượng tôm Indonesia có thể đạt 350.000 – 400.000 tấn vì nước này đang bắt đầu phải đối mặt với các vấn đề dịch bệnh.

Đối với Ấn Độ, mặc dù diện tích nuôi tôm tăng nhưng nước này cũng phải đối mặt với dịch bệnh và sản lượng sẽ tăng hoặc giảm 5% trong khi sản lượng của Việt Nam sẽ giảm do hạn hán và xâm nhập mặn.

Diễn biến thị trường Mỹ khá tốt trong năm nay sau khi trầm lắng trong quý đầu năm do tồn kho còn nhiều và nhu cầu nhập khẩu hạn chế. Nhập khẩu bắt đầu tăng trở lại vào cuối tháng 4 khiến giá tôm từ tất cả các nguồn cung chính (Thái Lan, Indonesia và Ấn Độ) tăng.

Giá tôm từ Thái Lan xuất sang Mỹ tăng khoảng 10 - 20 cent/pao đối với mặt hàng chính là tôm để lột vỏ (EZ) và tôm còn đuôi, lột vỏ, hấp chín (CPTO). Cụ thể, tôm EZ cỡ 31/40 hiện đạt 3,6 USD đến 3,7 USD/pao; tăng từ 3,4 - 3,5 USD/pao của vài tuần trước đó.

Nhu cầu nhập khẩu từ Mỹ cao hơn do kinh tế Mỹ tốt hơn, nhu cầu tăng và người dân tiêu tiền thoải mái hơn. Ấn Độ là nước cung cấp lớn nhất cho Mỹ trong năm 2015; tiếp đó là Indonesia. Tuy nhiên, Thái Lan dự kiến sẽ tăng thị phần trên thị trường Mỹ trong năm nay. Ngược lại, thị trường EU khá ảm đạm do ảnh hưởng tỷ giá tiền tệ và thông tin tiêu cực từ nền kinh tế nói chung.

Xuất khẩu cá ngừ của Philippine giảm

Năm 2016, nhu cầu tiêu thụ cá ngừ tại EU và Mỹ vẫn thấp nên ảnh hưởng tới xuất khẩu cá ngừ của Philippines. Theo số liệu thống kê của Văn phòng Thống kê Quốc gia Philippines, nước này chỉ xuất khẩu được 18,2 nghìn tấn cá ngừ trong quý 1 năm nay, trị giá gần 48,2 triệu USD, so với cùng kỳ năm trước giảm 29% về khối lượng và 37% về giá trị.

Cá ngừ đóng hộp là sản phẩm xuất khẩu chủ lực của Philippines tại thời điểm này, chiếm hơn 80% tổng khối lượng xuất khẩu trong 3 tháng đầu năm. Do đó giá cá ngừ vẫn trên thị trường thế giới tăng cao đã làm giảm nhu cầu tiêu thụ tại các thị trường xuất khẩu chính, và làm ảnh hưởng tới xuất khẩu cá ngừ hộp của Philippines. 3 tháng đầu năm nay, xuất khẩu cá ngừ đóng hộp của Philippines đạt 14.675 tấn, trị giá gần 37 triệu USD, giảm 35% về khối lượng và 39% về giá trị. Mặc dù xuất khẩu cá ngừ tươi sống và đông lạnh của nước này trong 3 tháng đầu năm nay tăng 15% về khối lượng, đạt hơn 3,5 nghìn tấn, nhưng do giá xuất khẩu thấp nên giá trị xuất khẩu sản phẩm này chỉ đạt 8,5 triệu USD, giảm 24,8% so với cùng kỳ năm ngoái.

PSMA của FAO trở thành luật quốc tế

Ngày 05/06/2016, Thỏa thuận về các biện pháp quản lý cảng quốc tế (PSMA) của Tổ chức Nông Lương Liên hợp quốc (FAO) nhằm ngăn chặn và loại bỏ các hoạt động khai thác bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU) đã trở thành luật quốc tế.

Các bên tham gia thỏa thuận có nghĩa vụ thực hiện một số biện pháp, trong khi quản lý các cảng biển dưới sự kiểm soát của họ, với mục tiêu phát hiện sản phẩm khai thác bất hợp pháp, ngăn chặn cá bị khai thác bất hợp pháp được cập cảng và bán ra thị trường; đảm bảo thông tin các tàu không hoạt động đúng quy định được chia sẻ trên toàn cầu. Các biện pháp này bao gồm: yêu cầu tàu cá nước ngoài muốn cập cảng phải được cấp phép trước, gửi các thông tin chi tiết về đặc điểm nhận dạng, các hoạt động, và cá trên tàu. Việc cập cảng chỉ diễn ra tại cảng đến được trang bị thiết bị kiểm tra. Các tàu bị nghi có liên quan đến hoạt động IUU có thể bị từ chối cập cảng hoàn toàn –

hay cho phép cập cảng vì mục đích điều tra và từ chối bốc dỡ cá, tiếp nhiên liệu, hay tiếp tế.

Các tàu được phép cập cảng có thể bị thanh tra theo các bộ tiêu chuẩn chung. Họ sẽ phải chứng minh rằng, họ được phép khai thác tại nước mà tàu mang quốc tịch, và họ có các quyền cần thiết theo nước có đặc quyền tại vùng biển mà họ khai thác. Nếu không, hoặc nếu kiểm tra có bằng chứng về hoạt động IUU, các tàu này sẽ bị từ chối cập cảng và bị công bố về các vi phạm. Khi một chiếc tàu bị từ chối cập cảng hoặc kiểm tra phát hiện các vấn đề này, các bên tham gia thỏa thuận phải trao đổi thông tin cho nước mà tàu mang quốc tịch và thông báo cho các nước thành viên cũng như các nhà quản lý cảng biển của nước láng giềng.

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỦY SẢN